

PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ SỞ

Tên cơ sở: TRƯỜNG THCS VĨNH XÁ

Địa chỉ: thôn Đào Xá, xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

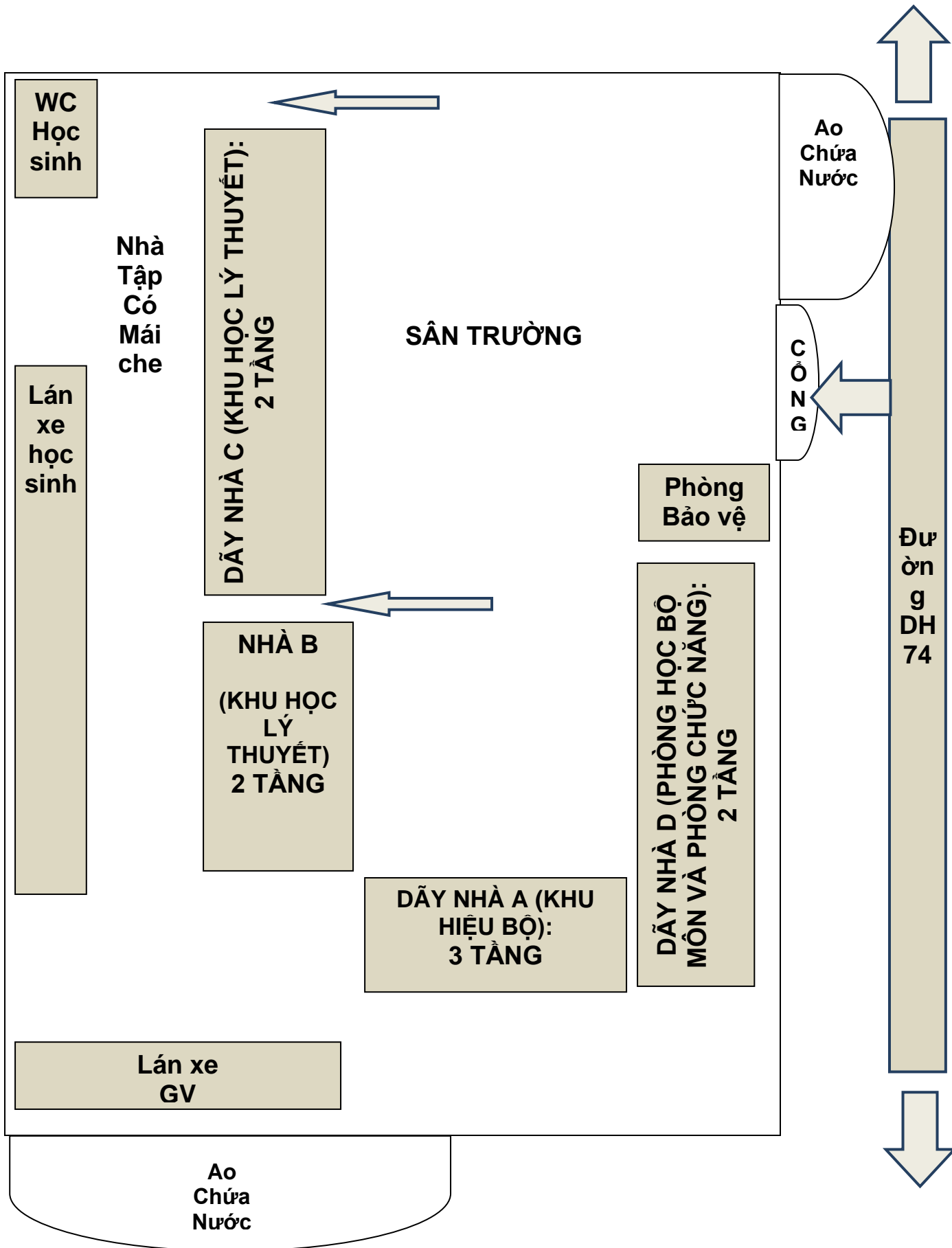
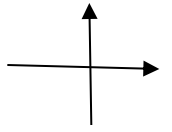
Điện thoại: 0985 662 561

Cơ quan quản lý trực tiếp: PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

Điện thoại: 0904239207

Vĩnh Xá, năm 2024

SƠ ĐỒ TỔNG THỂ TRƯỜNG THCS VĨNH XÁ



A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY:

I. Vị trí địa lý: Trường THCS Vĩnh Xá được xây dựng trên khu đất bằng phẳng có tổng diện tích là 5216,3 m² ; địa chỉ tại: thôn Đào Xá, xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Các hướng tiếp giáp:

- + Phía Đông công chính đi vào nối với đường DH74
- + Phía Tây giáp với khu dân cư
- + Phía Nam giáp với nhà văn hóa xã, có ao lớn chứa nước
- + Phía Bắc giáp với trường Tiểu học.

II. Giao thông phục vụ chữa cháy

1. Giao thông trong cơ sở:

Sân phía trước của đơn vị có diện tích rộng trên 2500m². Con đường phía trước cửa trường rộng trên 7m, là đường huyện (DH74). Cổng trường rộng, xe chữa cháy có thể hoạt động dễ dàng để tiếp cận đám cháy và triển khai các kỹ chiến thuật phục vụ công tác chữa cháy, cứu người, cứu tài sản...

2. Tuyến đường từ Phòng Cảnh sát PCCC đến cơ sở:

Trường THCS Vĩnh Xá cách Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Hưng Yên khoảng 16km theo tuyến đường sau:

Tuyến 1: Đường Hải Thượng Lãn Ông → Chợ Gạo thành phố Hưng Yên (đi theo hướng Hà Nội) → Dốc Suối → đê DDT378 khoảng 5km → điểm Hùng An rẽ phải xuống khoảng 7km → trường THCS Vĩnh Xá.

Tuyến 2: Đường Hải Thượng Lãn Ông → Chợ Gạo thành phố Hưng Yên (đi theo hướng Hà Nội) → Dốc Suối → Dốc Lã → QL39 khoảng 10km → Trương Xá → rẽ trái vào đường DH74 khoảng 3,5km → trường THCS Vĩnh Xá.

Chú ý: Các tuyến đường từ Đội Chữa cháy Trung tâm – Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH đến cơ sở là trục đường chính trải nhựa kích thước rộng, xe cứu nạn cứu hộ có thể hoạt động bình thường trong mọi điều kiện thời tiết, tuy nhiên mật độ người và các phương tiện giao thông lưu thông đông nhất vào các giờ cao điểm như giờ đi làm (6h30 đến 8h00) hoặc vào giờ tan tầm (17h00' đến 18h30') thường gây tắc đường và có gần 1km đường liên thôn mặt đường < 6m nên sẽ ảnh hưởng lớn đến tốc độ của xe chữa cháy đi trên đường.

3. Nguồn nước chữa cháy:

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách nguồn nước (m)	Những điểm cần lưu ý
	Bên trong trường			
1	Giếng khoan	01	15	Dùng để chữa cháy lúc ban đầu
2	Nước máy		20	Dùng để chữa cháy khi có cháy.
3	Téc nước	3000 m ³	30	Dùng để chữa cháy khi có cháy.
	Bên ngoài trường			
1	Ao chứa nước	Trữ lượng lớn	Cách trường 30-100m	Phải lắp đặt máy bơm

III. Tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác cứu nạn, cứu hộ:⁽⁵⁾

1. Đặc điểm kiến trúc:

Trường THCS Vĩnh Xá nằm trên khu đất có tổng diện tích khoảng 5216,3m². Gồm 04 dãy nhà 02 tầng hình chữ U (nhà A, nhà B, nhà C, nhà D) bao gồm các phòng học, phòng chức năng. Trường có 2 khu lán xe gồm 1 khu dành cho GV và 1 khu dành cho HS (tổng diện tích xây dựng khoảng 1000 m²). Các khu nhà được xây dựng kiên cố, có kết cấu khung dầm chịu lực bằng bê tông cốt thép, tường ngăn xây bằng gạch nung.

2. Đặc điểm nguy hiểm khi có cháy, nổ.

2.1. Đặc điểm một số chất cháy trong đám cháy ảnh hưởng đến quá trình cứu nạn, cứu hộ khi có sự cố bên trong.

* **Chất cháy là gỗ** : Gỗ là vật liệu thường thấy ở trong các đám cháy, là hỗn hợp của nhiều chất, có cấu trúc và tính chất khác nhau, hợp phần cơ bản của gỗ là bán xenluloza, xenluloza và licnhin.

Xenluloza là các pôlixaccarit cao phân tử có công thức thảo nghiệm là (C₆H₁₀O₅)_n

- Bán xenluloza là hỗn hợp của pentôzan (C₅H₈O₄), Hécxôzan (C₆H₁₀O₅) và poliuronit.

- Về thành phần nguyên tố, gỗ chứa xấp xỉ 50% cacbon xấp xỉ 6% hiđro và xấp xỉ 40% ôxi. Độ rỗng của các chất chiếm khoảng 50- 70% thể tích của nó. Những chất

tham gia vào các thành phần của gỗ có cấu trúc khác nhau và độ bền nhiệt khác nhau. Khảo sát sự bền nhiệt của gỗ, có thể phân chia sự phân hủy nhiệt của gỗ ra thành 1 số giai đoạn đặc trưng sau:

+ Khi nung nóng đến 120 - 150°C: kết thúc quá trình làm khô gỗ, nghĩa là kết thúc quá trình tách nước vật lý.

+ Khi nung nóng đến 150 - 180 °C xảy ra sự tách ẩm nội và ẩm liên kết hóa học cùng với sự phân hủy thành phần kém bền nhiệt của gỗ.

+ Khi nung nóng đến nhiệt độ 250 °C xảy ra sự phân hủy của gỗ chủ yếu là bán xenlulôza, làm thoát các chất khí như: CO, CH₄, H₂, CO₂, H₂O. Hỗn hợp khí tạo thành này có khả năng bốc cháy bởi nguồn bốc cháy. Tương tự chất lỏng nhiệt độ này có thể coi là nhiệt độ bốc cháy của gỗ.

+ Ở nhiệt độ 500- 550 °C tốc độ phân hủy của gỗ giảm mạnh, sự thoát chất bốc thực tế coi như dừng lại. Ở nhiệt độ 600 °C sự phân hủy nhiệt của gỗ thành sản phẩm khí và tro được kết thúc.

- Một số thông số cháy của gỗ:

+ Nhiệt lượng cháy thấp của gỗ : ~ 15000 kJ/kg

+ Vận tốc cháy theo bề mặt : 0,5-0,55 cm/ph

+ Vận tốc cháy theo chiều sâu : 0,2-0,5 cm/ph

+ Vận tốc cháy khối lượng của gỗ : 7-8 (g/m².s)

- Gỗ cháy là quá trình cháy không hoàn toàn, than tạo ra có thể cháy âm ỷ bên trong không thành ngọn lửa. Sản phẩm cháy của gỗ là CO₂, H₂O, và CO.

*** Nhựa tổng hợp và các chế phẩm từ polyme:**

- Các sản phẩm chủ yếu từ nhựa trong cơ sở dưới các dạng như: bàn ghế nhựa, xô chậu, các đường ống kỹ thuật, hệ thống dây dẫn điện, máy vi tính, đồ điện tử...

+ Nhựa tổng hợp là những chất polyme được điều chế bằng các phản ứng trùng hợp. Dưới tác dụng của nhiệt độ cao trong đám cháy polymer sẽ bị cháy và phát sinh ra nhiều loại khói và khí khác nhau.

+ Sản phẩm của các polyme có nhiều khí độc như : CO, CL , HCL, andehit (-CHO).

+ Ngoài ra thì khả năng cháy của các loại nhựa còn phụ thuộc vào các chất phụ gia trong thành phần nhựa (chất độn). Nếu chất độn này là chất dễ cháy thì nó sẽ làm tăng tính chất cháy của nhựa và ngược lại. Vì sản phẩm cháy của nhựa có nhiều tính chất độc hại nên khi xảy ra cháy sẽ gây rất nhiều khó khăn, nguy hiểm cho sự thoát nạn cũng như công tác tổ chức cứu chữa của đám cháy.

* **Chất cháy là xăng dầu:** Khu vực đỗ xe máy, ô tô của giáo viên nhà trường. Ngoài xăng dầu, trên xe còn các loại chất cháy khác tồn tại dưới dạng phụ tùng của xe do đó làm tăng khả năng cháy lớn khi để xảy ra cháy bãi xe. Trong trường hợp xe máy bị cháy, các tuya ô dẫn nhiên liệu bị đứt xăng dầu chảy tự do ra ngoài gây cháy lớn và đám cháy phát triển nhanh chóng, trong thời gian ngắn toàn bộ diện tích đỗ xe sẽ bị cháy hết. Tính chất nguy hiểm cháy nổ của xăng dầu như sau:

+ Hỗn hợp hơi xăng với không khí có tính nguy hiểm nổ cao, xăng có nhiệt độ $t^{\circ}\text{bct} = -50$ đến -28°C . Trong điều kiện bình thường (20°C , 1at), hỗn hợp giới hạn nồng độ nổ của hơi xăng với không khí là $C_t = 07\%$, $C_t = 08\%$.

+ Xăng dầu có vận tốc cháy lan lớn

+ Nhiệt độ bắt cháy thấp = -39°C

+ Xăng dầu có đặc điểm luôn bay hơi ở nhiệt độ bình thường, hơi xăng dầu nặng hơn không khí nên nó thường bay là là mặt đất và đọng lại ở các hố trũng tạo ra môi trường nguy hiểm cháy nổ nên có khả năng bắt cháy với các nguồn nhiệt ở xa hàng chục mét.

+ Hơi xăng kết hợp với không khí tạo thành hỗn hợp nổ, tỷ lệ $0,7\% - 0,8\%$ hơi xăng trong không khí.

+ Xăng dầu nhẹ hơn nước, nổi và cháy trên nước, tỷ trọng $0,7-0,9 \text{ kg/l}$ (nếu để xăng dầu chảy ra trong thời tiết mưa thì rất dễ xảy ra cháy lan).

+ Nhiệt lượng riêng của xăng lớn, 1kg xăng cháy hết tỏa ra nhiệt lượng 11.250 kcal. Do đó khi cháy sẽ giảm khả năng tiếp cận, nếu bị bỏng khó điều trị, trường hợp hệ thống dẫn nhiên liệu bị hở, xăng dầu rò rỉ ra gặp nguồn nhiệt gây cháy, đám cháy nhanh chóng làm đứt các tuya ô dẫn xăng làm xăng trong bình chứa chảy tự do ra ngoài gây cháy lớn.

+ Xăng dầu khi cháy còn tỏa ra một nhiệt lượng lớn và nhiệt độ vùng cháy rất cao, đồng thời tỏa ra một lượng khí độc đậm đặc và thường kèm theo hiện tượng sôi trào, phụt bắn, gây cháy lớn.

+ Do đặc điểm nguy hiểm như vậy nên khi xảy ra cháy, đám cháy sẽ lan nhanh kèm theo rất nhiều khói, khí độc. Sự tỏa nhiệt ra môi trường xung quanh cũng rất lớn. Chính những điều này làm giảm tiếp cận điểm cháy của lực lượng PCCC tại chỗ cũng như chuyên nghiệp dẫn tới công tác cứu người và triển khai chữa cháy gặp nhiều khó khăn, phức tạp.

2.2. Đặc điểm cấu kiện xây dựng trong đám cháy ảnh hưởng đến quá trình cứu nạn, cứu hộ khi có sự cố bên trong.

- Nếu để xảy ra cháy, nổ do hiện tượng đối lưu nên ngọn lửa nhanh chóng lan ra

phà. Do tác động của nhiệt độ cao, các cấu kiện trên phà mất khả năng chịu lực dẫn đến biến dạng. Khói khí độc, sản phẩm cháy đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của cán bộ, công nhân viên.

- Trạng thái tâm lý của những người mắc kẹt bên trong khi có sự cố, tai nạn thường là hoảng sợ, lo lắng; bản năng chạy trốn khiến họ không đủ tỉnh táo để nhận định, phán đoán tình hình để có biện pháp đối phó có thể dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản do tác động của ngọn lửa, khói khí độc hay dẫm đạp lên nhau....

- Trường hợp xảy ra cháy, nổ, sự cố, tai nạn vào buổi tối với điều kiện thiếu ánh sáng, mất thông tin liên lạc... gây nhiều khó khăn cho công tác chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

IV. Tổ chức lực lượng cứu nạn, cứu hộ tại chỗ:⁽⁶⁾

1. Tổ chức lực lượng:

Gồm có 13 người do Ông Nguyễn Văn Khách - Đội trưởng.

2. Lực lượng thường trực cứu nạn, cứu hộ:

- Số người thường trực trong giờ hành chính: 8 người.

- Số người thường trực ngoài giờ hành chính: 01 người.

V. Phương tiện cứu nạn, cứu hộ của cơ sở:⁽⁷⁾

TT	DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
PHƯƠNG TIỆN CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CƠ SỞ			
1	Đèn chiếu sáng cá nhân cầm tay	2	Tốt
2	Thiết bị thông tin cá nhân (Bộ đàm liên lạc, điện thoại cá nhân,...)	13	Tốt
3	Cuốc, xẻng	2	Tốt
4	Búa	3	Tốt
5	Bộ đồ cứu thương tiêu chuẩn	-	-
6	Mũ, ủng, găng tay, quần áo bảo hộ	-	-
PHƯƠNG TIỆN PCCC TẠI CƠ SỞ			
7	Bình chữa cháy bột 4 Kg (ABC)	27	Tốt
8	Bình chữa cháy MFZL8	24	Tốt

9	Dây dẫn nước chuyên dụng	0	Tốt
10	Hệ thống bơm PCCC tại trường	0	Tốt

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG SỰ CỐ, TAI NẠN

I. Phương án xử lý tình huống cứu nạn, cứu hộ phức tạp nhất

1. Giả định tình huống sự cố, tai nạn:⁽⁸⁾

Vào hồi 06 giờ 00 phút ngày X tháng Y năm Z.

Địa điểm xảy ra sự cố, tai nạn: Tại khu vực nhà 02 tầng

Nguyên nhân sự cố, tai nạn: Do sự cố ổ cắm điện move gây chập cháy điện và bùng cháy.

Diễn biến sự cố, tai nạn: Dự kiến đám cháy trước khi triển khai lực lượng chữa cháy là 15m².

Dự kiến số người bị nạn: 01 cán bộ giáo viên bị mắc kẹt.

Khả năng phát triển sự cố, tai nạn: Khi cháy tỏa ra một nhiệt lượng lớn khói và sản phẩm độc hại, bao phủ toàn bộ khu vực nhà C (03 tầng) đe dọa đến tính mạng và sức khỏe của con người, đồng thời đám cháy phát triển với quy mô diện tích lớn. Chỉ trong thời gian ngắn, lượng khói và sản phẩm cháy độc hại tồn đọng với mật độ dày đặc gây khó khăn cho việc tiếp cận đến đám cháy của lực lượng chữa cháy.

2. Tổ chức triển khai cứu nạn, cứu hộ:⁽⁹⁾

2.1. Tổ thông tin tại cơ sở: Nhanh chóng báo động cho lãnh đạo nhà trường, lực lượng PCCC và CNCH cơ sở, thông báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chuyên nghiệp theo số máy 114, Công an huyện Kim Động, Công an xã Vĩnh Xá biết (có thể bằng keng, lời nói, hệ thống chuông báo cháy, điện thoại...) sự cố chập điện gây cháy, nổ, số lượng người bị bỏng, số người bị thương, tên các nạn nhân.

2.2. Tổ chữa cháy: Sau khi phát hiện có sự cố cháy nổ gây tai nạn tại phòng học của dãy nhà C (03 tầng) nhanh chóng tập trung toàn bộ lực lượng vào khu vực xảy ra sự cố, dùng khăn ướt hoặc khẩu trang để đeo hoặc đắp vào mũi tránh khói khí độc gây ngạt và dùng các bình chữa cháy tại chỗ phun chất chữa cháy vào đám cháy.

2.3. Tổ bảo vệ:

- Cử người làm nhiệm vụ đón xe cứu hộ, xe chữa cháy, xe cứu thương và các lực lượng Công an khác đến làm nhiệm vụ.

- Cử người bảo vệ tài sản được cứu ra bên ngoài.

Thiết bị thông tin cá nhân (Bộ đàm liên lạc, điện thoại cá nhân,...) ra ngoài, tổ chức điểm danh và báo cáo lại cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

- Nắm tình hình, diễn biến tai nạn, sự cố cung cấp cho cơ quan điều tra.
- Bảo vệ hiện trường và tham gia khắc phục hậu quả sau khi kết thúc quá trình cứu nạn, cứu hộ.
- Đảm bảo công tác hậu cần khi công tác cứu nạn, cứu hộ kéo dài.

2.4. Tổ chức cứu nạn, cứu hộ:

a) Tổ chức cứu người bị nạn, hướng dẫn thoát nạn:

- Trực tiếp hướng dẫn (hô hoán) trấn tĩnh tâm lý cho mọi người giữ bình tĩnh, không chen lấn xô đẩy giẫm đạp lên nhau di chuyển đến vị trí an toàn.
- Tổ chức công tác cứu người bị nạn tiến hành các biện pháp cần thiết để di chuyển người bị nạn ra khu vực an toàn.
- Huy động mọi phương tiện y tế hiện có như băng cáng cứu thương, thuốc men phục vụ công tác cấp cứu người bị thương và di chuyển ra xe cứu thương.

b) Tổ chức cứu nạn, cứu hộ:

- Cắt điện toàn bộ hệ thống điện khu vực xảy ra sự cố của cơ sở, tránh gây chập cháy.
- Huy động toàn bộ phương tiện cứu nạn, cứu hộ (đèn pin, rìu, búa, xà beng, cang cứu thương...) để phá dỡ các cấu kiện bị sập đổ mở lối thoát nạn và cứu những người bị mắc kẹt bên trong.
- Xác định các vị trí có người bị nạn.

Khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đến, người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC và CNCH cơ sở báo cáo ngay với chỉ huy của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH về tình hình và diễn biến của sự cố, tai nạn, đường giao thông và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ do người chỉ huy của lực lượng cứu nạn, cứu hộ yêu cầu.

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện xử lý tình huống phức tạp nhất:⁽¹⁰⁾

(Sơ đồ bố trí, triển khai lực lượng phương tiện chữa cháy)

TT	Đơn vị huy động	Điện thoại	Số người huy động	Số lượng, chủng loại phương tiện huy động	Ghi chú
A	Tại cơ sở				
	Đội PCCC cơ sở		13	Phương tiện chữa cháy được trang bị tại chỗ	
B	Phòng CSPCCC	114	03 tiểu đội	03 xe chữa cháy	Nắm tình hình, sẵn sàng triển

					khai lực lượng phương tiện, khi cần thiết
C	Các đơn vị khác				
1	Công an xã		02	02 xe mô tô	
2	Công an huyện Kim Động		01	01 xe mô tô	
3	Chi nhánh điện huyện Kim Động				Cắt điện khi có yêu cầu
4	Cứu thương Bệnh viện huyện Kim Động	115	03	01 xe cứu thương	Khi có yêu cầu cử y tá, bác sỹ và xe cứu thương đến đám cháy

4. Nhiệm vụ của người chỉ huy cứu nạn cứu hộ tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH có mặt để cứu nạn cứu hộ: ⁽¹¹⁾

Báo cáo nhanh tình hình đám cháy về quy mô diện tích cháy, chất cháy, số người mắc kẹt, số người bị thương, các công tác đã triển khai... và bàn giao quyền chỉ huy cho người có chức vụ cao nhất của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Tham mưu cho người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong công tác tổ chức chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong các mặt như: Huy động lực lượng phương tiện, chiến thuật chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, sử dụng giao thông nguồn nước, hậu cần - y tế - thông tin liên lạc trong chữa cháy.

Huy động lực lượng trong phạm vi quản lý phối hợp với lực lượng chức năng chữa cháy, hướng dẫn thoát nạn, tìm kiếm cứu nạn, di chuyển tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của chỉ huy chữa cháy.

Tham gia trong Ban chỉ huy chữa cháy khi có yêu cầu.

II. Phương án xử lý các tình huống cứu nạn, cứu hộ đặc trưng: ⁽¹²⁾

1. Tình huống:

1.1. Xảy ra tai nạn tại khu lớp học 02 tầng.

Thời điểm xảy ra sự cố, tai nạn: Vào hồi 18h30' ngày X tháng Y năm Y

Địa điểm xảy ra sự cố, tai nạn : Tại phòng học lớp 8B.

Nguyên nhân sự cố, tai nạn: Do sự cố sập đổ cầu kiện xây dựng.

Diễn biến sự cố, tai nạn: có 01 học sinh tại khu vực do sập cầu kiện xây dựng đè lên người nạn nhân mắc kẹt không tự thoát nạn ra ngoài được.

- Dự kiến xuất hiện các yếu tố gây ảnh hưởng tác động lớn tới việc cứu nạn như (không giải cứu kịp thời dẫn đến tử vong...):

1.2. Tổ chức triển khai cứu hộ.

*** Giai đoạn 1.**

- Người phát hiện cứu hộ phải hô hoán, thông báo cho mọi người biết, để cùng tham gia cứu người bị nạn.

- Cắt điện toàn bộ cơ sở. Bảo vệ không cho người không có nhiệm vụ vào khu vực tai nạn và nắm bắt tình hình diễn biến vụ việc.

- Gọi điện báo cáo chủ bến phà, báo cháy lực lượng Cảnh sát PCCC theo số **114**; báo cho công an huyện đến làm công tác giữ gìn an ninh trật tự khu vực cháy; gọi điện cho trung tâm y tế huyện Kim Động và cử người trực thông tin liên lạc.

- Tổ chức cứu người bị thương, đưa ra khu vực an toàn, sơ cứu và đưa đến bệnh viện.

- Hướng dẫn, đưa những người trong nhà di chuyển ra bên ngoài theo lối thoát nạn ra khu vực an toàn.

- Sử dụng các phương tiện cứu nạn cứu hộ tại chỗ để cứu người bị nạn.

- Cử người đón xe của lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp.

*** Giai đoạn 2.**

- Đảm bảo công tác hậu cần phục vụ công tác cứu nạn cứu hộ trong trường hợp cứu nạn nhân kéo dài

- Thực hiện theo mệnh lệnh của Chỉ huy cứu nạn cứu hộ và tham gia cứu nạn cứu hộ các giai đoạn tiếp theo.

1.3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện cứu nạn cứu hộ.

(Sơ đồ bố trí, triển khai lực lượng phương tiện chữa cháy)

1.4. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH có mặt để chữa cháy:

Báo cáo nhanh tình hình sự cố về tình trạng tính chất vụ việc, số người mắc kẹt (nếu có), các công tác đã triển khai... và bàn giao quyền chỉ huy cho người có chức vụ cao nhất của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Tham mưu cho người chỉ huy cứu nạn cứu hộ trong công tác tổ chức cứu hộ trong các mặt như: Huy động lực lượng phương tiện, chiến thuật chữa cháy, sử dụng giao thông nguồn nước, hậu cần - y tế - thông tin liên lạc trong cứu hộ.

Huy động lực lượng trong phạm vi quản lý phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC chữa cháy, hướng dẫn thoát nạn, tìm kiếm cứu nạn, di chuyển tài sản và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của chỉ huy cứu nạn cứu hộ.

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ

Chú ý: Mẫu phương án cứu nạn, cứu hộ có thể co giãn số trang tùy theo mức độ nội dung cụ thể.

1. Tên của cơ sở: Ghi tên của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới đặc biệt theo văn bản giao dịch hành chính.

2. Sơ đồ mặt bằng tổng thể: Cần thể hiện rõ kích thước, tên gọi, đặc điểm sử dụng của các hạng mục, nhà, công trình, đường giao thông; vị trí và kích thước đường giao thông; vị trí và hướng các lối thoát nạn (có thể sử dụng khổ giấy lớn hơn A4).

Đối với cơ sở là nhà cao tầng phải có thêm sơ đồ mặt cắt đứng và mặt bằng tầng điển hình.

3. Vị trí địa lý: Ghi sơ lược vị trí cơ sở nằm ở khu vực nào, cách trung tâm quận, huyện... bao nhiêu km; các công trình, đường phố... tiếp giáp theo bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc.

4. Giao thông bên trong và bên ngoài: Ghi rõ các tuyến đường, những tác động ảnh hưởng đến việc lưu thông, khoảng cách đến cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quản lý địa bàn sở tại; đặc điểm giao thông nội bộ.

5. Tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác cứu nạn, cứu hộ: Ghi rõ đặc điểm kiến trúc, xây dựng và bố trí các hạng mục công trình (số đơn nguyên, số tầng, diện tích mặt bằng, loại vật liệu của các cấu kiện xây dựng chủ yếu như tường, cột, trần, sàn, mái...; phân tích tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục công trình liên quan, số người thường xuyên có mặt...; dự báo, đánh giá các nguy cơ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người, phương tiện, tài sản khi sự cố, tai nạn xảy ra.

6. Tổ chức lực lượng cứu nạn, cứu hộ tại chỗ: Ghi rõ số đội viên cứu nạn, cứu hộ trong và ngoài giờ làm việc, người phụ trách; chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện cứu nạn, cứu hộ (chỉ thống kê phương tiện cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định); lực lượng, phương tiện tại chỗ có thể huy động bổ sung.

7. Phương tiện cứu nạn, cứu hộ của cơ sở: Ghi rõ chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện cứu nạn, cứu hộ (chỉ thống kê phương tiện cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

8. Giả định tình huống sự cố, tai nạn: Giả định tình huống sự cố, tai nạn có thể xảy ra làm thiệt hại về người và tài sản, gây khó khăn, phức tạp cho việc cứu nạn, cứu hộ cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được. Ghi rõ thời điểm

xảy ra sự cố, tai nạn, nguyên nhân; tình trạng sau khi xảy ra; dự kiến diễn biến tiếp theo và những ảnh hưởng tác động tới việc tổ chức cứu nạn, cứu hộ như: Tình trạng công trình, nhà, cấu kiện xây dựng, hệ thống đường hầm...; dự kiến số lượng và định vị trí người bị nạn.

9. Tổ chức triển khai cứu nạn, cứu hộ: Ghi rõ nhiệm vụ của người chỉ huy, của từng người, từng bộ phận trong việc báo tin, cắt điện, triển khai các biện pháp cứu nạn, cứu hộ, hướng dẫn thoát nạn và tổ chức cứu người, cứu và di chuyển phương tiện, tài sản; đón tiếp các lực lượng được cấp có thẩm quyền huy động đến cứu nạn, cứu hộ; đảm bảo hậu cần và thực hiện các hoạt động phục vụ cứu nạn, cứu hộ khác.

10. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện xử lý tình huống phức tạp nhất: Vẽ mặt bằng tổng thể khu vực xảy ra sự cố, tai nạn (riêng với nhà cao tầng phải có thêm mặt cắt đứng); các công trình, đường phố, sông, hồ... giáp ranh; hướng gió chủ đạo; giao thông bên trong và bên ngoài (nếu có); kích thước công trình, khoảng cách giữa các hạng mục công trình; vị trí người bị nạn; bố trí lực lượng, phương tiện để cứu nạn, cứu hộ; vị trí ban chỉ huy... các ký hiệu, hình vẽ trên sơ đồ thống nhất theo quy định.

11. Nhiệm vụ của người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có mặt để cứu nạn, cứu hộ: Ghi rõ những nội dung nhiệm vụ mà người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ tại chỗ cần thực hiện, trong đó chú ý đến việc báo cáo tình hình về sự cố, tai nạn, công tác cứu nạn, cứu hộ đang tiến hành và những việc liên quan với người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ thuộc cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi người chỉ huy của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến sự cố, tai nạn, nhiệm vụ tiếp tục tham gia cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác phục vụ cứu nạn, cứu hộ.

12. Phương án xử lý các tình huống cứu nạn, cứu hộ đặc trưng: Giả định tình huống sự cố, tai nạn xảy ra ở từng khu vực, hạng mục công trình có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn khác nhau và việc tổ chức cứu nạn, cứu hộ cũng khác nhau; các tình huống sắp xếp theo thứ tự “Tình huống 1, 2, 3...”; nội dung từng tình huống được ghi tóm tắt theo thứ tự và số lượng lực lượng, phương tiện của các bộ phận cần huy động và bố trí triển khai làm gì, ở vị trí nào; nội dung tóm tắt nhiệm vụ cơ bản của chỉ huy và đội viên ở các bộ phận trong cơ sở được huy động cứu nạn, cứu hộ (cách ghi tương tự như tình huống sự cố, tai nạn phức tạp nhất và có sơ đồ cứu nạn, cứu hộ kèm theo).

13. Bổ sung, chỉnh sửa phương án cứu nạn, cứu hộ: Ghi rõ trường hợp thay đổi có liên quan đến việc tổ chức cứu nạn, cứu hộ nhưng chưa đến mức làm thay đổi cơ bản nội dung phương án cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp có thay đổi lớn cơ bản làm ảnh hưởng đến nội dung phương án thì phải tiến hành xây dựng lại theo quy định.

14. Theo dõi học và thực tập phương án cứu nạn, cứu hộ: Ghi rõ việc đã tổ chức học và thực tập các tình huống sự cố, tai nạn trong phương án, có sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện đã thực tập và đính kèm vào phương án cứu nạn, cứu hộ này.
15. Chức danh người phê duyệt phương án cứu nạn, cứu hộ.
16. Chức danh người có trách nhiệm xây dựng phương án cứu nạn, cứu hộ.